TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 551/2021/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 25 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 446/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Thúy V - Sinh năm: 1987
Địa chỉ: 6/3B, Tổ 2, Khu phố 3, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Đỗ Văn H - Sinh năm: 1987
Địa chỉ: 479/85/50 đường TTH07, Tổ 20, Khu phố 3, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy V và ông Đỗ Văn H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 55, quyển số 01/2008 do UBND ..., huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định cấp ngày 11/11/2008 không còn giá trị pháp lý.

2/ Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thúy V và ông Đỗ Văn H có 02 con chung tên là Đỗ Nguyễn Bảo H. - sinh ngày 01/5/2009 và Đỗ Huy V.- sinh ngày 09/5/2012.

+ Giao con chung tên là Đỗ Nguyễn Bảo H. - sinh ngày 01/5/2009 cho bà Nguyễn Thị Thúy V trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con đến tuổi trưởng thành; Ông Đỗ Văn H phải cấp dưỡng nuôi con chung là Đỗ Nguyễn Bảo H. - sinh ngày 01/5/2009 mỗi tháng 5.000.000 (năm triệu) đồng cho đến khi con trưởng thành; Cấp dưỡng vào ngày 30 hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 06/2021.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Giao con chung tên là Đỗ Huy V. - sinh ngày 09/5/2012 cho ông Đỗ Văn H trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con đến tuổi trưởng thành; Bà Nguyễn Thị Thúy V không phải cấp dưỡng nuôi con chung tên là Đỗ Huy V. - sinh ngày 09/5/2012. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung tên là Đỗ Huy V. - sinh ngày 09/5/2012 cho bà Nguyễn Thị Thúy V cho đến khi ông Đỗ Văn H có yêu cầu.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con khi cần thiết có thể xin thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3/ Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

4/ Về nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

5/ Về lệ phí HNGĐ là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), bà Nguyễn Thị Thúy V tự nguyện chịu 150.000 đồng và ông Đỗ Văn H tự nguyện chịu 150.000 đồng; được trừ vào số tiền lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà bà Nguyễn Thị Thúy V và ông Đỗ Văn H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/0106570 ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- UBND ..., huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thanh Hùng